

Số: /BC-STP

Tây Ninh, ngày tháng 11 năm 2024

## BÁO CÁO

### Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024

Thực hiện Thông tư số 01/2024/TT-TTCP ngày 20 tháng 01 năm 2024 của Thanh tra Chính phủ về quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Sở Tư pháp báo cáo tình hình, kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 như sau:

#### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA

Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Kế hoạch thanh tra của tỉnh Tây Ninh năm 2024; Sở Tư pháp đã triển khai thực hiện trong toàn ngành. Kết quả như sau:

##### 1. Thanh tra hành chính

- Việc triển khai các cuộc thanh tra: 01 cuộc.
- Kết luận thanh tra: Không có. Đơn vị đang tiến hành thanh tra theo Quyết định và kế hoạch đã ban hành.
- Kết quả thực hiện kết luận thanh tra: Không có.
- Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra: Không có.

##### 2. Thanh tra chuyên ngành

- Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra trong kỳ báo cáo
  - Tổng số cuộc thực hiện: 07 cuộc theo kế hoạch.
  - Những lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu:
    - + 01 cuộc kiểm tra chuyên ngành tổ chức và hoạt động thừa phát lại đối với 02 tổ chức;
    - + 01 cuộc thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực công chứng đối với 06 tổ chức;
    - + 01 cuộc kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực công chứng đối với 04 tổ chức;
    - + 01 cuộc kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực hộ tịch đối với 02 Phòng Tư pháp;

+ 01 cuộc kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực chứng thực đối với 06 UBND cấp xã;

+ 01 cuộc kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực luật sư đối với 02 tổ chức.

+ 01 cuộc kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực đấu giá tài sản đối với 02 tổ chức.

- Số cuộc đã ban hành kết luận: 07 cuộc.

- Số tổ chức, cá nhân được thanh tra, kiểm tra (đã ban hành kết luận): 24 tổ chức.

#### b) Kết quả thanh tra, kiểm tra

- Số tổ chức, cá nhân vi phạm: 20 tổ chức (01 tổ chức thừa phát lại, 01 tổ chức hành nghề luật sư, 02 chi nhánh Công ty đấu giá tài sản thực hiện không có vi phạm do các đơn vị này không có hồ sơ).

- Nội dung vi phạm chủ yếu qua thanh tra, kiểm tra:

+ Hợp đồng chưa có nội dung địa điểm về lập vi bằng; Thời gian, thời hạn và hiệu lực của hợp đồng chưa ghi đầy đủ còn bỏ trống; Điều khoản chung chưa cập nhật thông tin đầy đủ.

+ Bồi dưỡng nghiệp vụ tại thời điểm kiểm tra thiếu thời gian so với quy định.

+ Lập, quản lý, sử dụng Sổ công chứng không đúng quy định.

+ Không đánh số thứ tự từng trang đối với văn bản công chứng.

+ Công chứng viên công chứng hợp đồng mua bán xe có liên quan đến tài sản của bản thân mình là không đúng điểm c khoản 1 Điều 7 Luật Công chứng năm 2014.

+ Mẫu lời chứng không đúng với Thông tư số 01/2021/TT-BTP của Bộ Tư pháp.

+ Phiếu yêu cầu công chứng không đầy đủ nội dung theo quy định.

+ Chứng thực chữ ký trong văn bản có nội dung là giao dịch.

+ Lời chứng chưa đúng mẫu quy định theo Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ.

+ Thu phí công chứng không đúng quy định (thu thấp hoặc cao hơn theo quy định của Thông tư số 257/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính).

+ Thực hiện trình tự, thủ tục thực hiện việc chứng thực không đúng quy định.

+ Không có cơ sở để chứng minh thông tin 02 người là 01 người để thực hiện việc đăng ký khai sinh;

+ Cơ sở chứng minh việc ly hôn ở nước ngoài chưa đảm bảo để làm căn cứ ghi chú ly hôn ở Việt Nam;

+ Việc niêm yết cha, mẹ nhận con và trả kết quả cha, mẹ nhận con cùng chung 01 ngày là chưa đảm bảo về trình tự niêm yết.

+ Chứng thực hợp đồng giao dịch không có giấy tờ chứng minh tài sản riêng;

+ Đối với UBND cấp xã thực hiện chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản, văn bản khai nhận di sản không có giấy chứng tử hoặc giấy tờ khác chứng minh người hưởng di sản thừa kế đã chết và không có giấy tờ chứng minh mối quan hệ của người để lại di sản và người được hưởng di sản;

+ Không thực hiện khóa sổ, không đóng dấu giáp lai Sổ chứng thực chữ ký, sổ chứng thực hợp đồng giao dịch.

+ Chưa kịp thời xuất hóa đơn dịch vụ pháp lý cho khách hàng.

c) Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử phạt qua thanh tra, kiểm tra

Thanh tra Sở đã ban hành 14 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 147.500.000 đồng và buộc lại số lợi bất hợp pháp với số tiền là 15.495.818 đồng. Ngoài ra, Thanh tra Sở còn ban hành quyết định tước thẻ công chứng viên có thời hạn đối với 02 công chứng viên.

Ngoài ra, các hành vi chưa đến mức xử phạt vi phạm hành chính thì các đơn vị được kiểm tra đã thực hiện theo kết luận kiểm tra và bổ sung hồ sơ theo quy định.

### **3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra**

Đơn vị tiếp tục tuyên truyền Luật Thanh tra năm 2022 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn Luật Thanh tra cho toàn thể công chức, viên chức và người lao động theo quy định.

### **4. Thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài**

Theo Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ thì hiện nay đơn vị không có trường hợp nào khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo tiêu chí của Thanh tra Chính phủ.

### **5. Thực hiện Kế hoạch số 883/KH-UBND ngày 14/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, gắn với thực hiện Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo giai đoạn 2021-2025” (gọi tắt là Đề án)**

Đơn vị đã triển khai Đề án đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị. Đơn vị đã ban hành kế hoạch thực hiện Đề án, Kế hoạch tiếp công dân theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Đơn vị đã cập nhật đầy đủ về tiếp công dân, đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và phản ánh lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trong quá trình thực hiện, đơn vị chưa có phát sinh những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện đề án này.

Hàng năm đơn vị đều có xây dựng lịch tiếp công dân, có phân công công chức trực tiếp công dân thường xuyên tại đơn vị. Theo lịch tiếp công dân thì hàng tháng Giám đốc Sở trực tiếp công dân vào ngày 10 hàng tháng, ngoài ra Giám đốc Sở vẫn trực tiếp công dân đột xuất khi có người dân yêu cầu. Thông báo lịch tiếp công dân của Giám đốc Sở được đơn vị niêm yết tại đơn vị và Công thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

Đơn vị giao cho Thanh tra Sở thực hiện việc tiếp công dân thường xuyên tại đơn vị, tính đến thời điểm báo cáo thì đơn vị bố trí 01 công chức thực hiện nhiệm vụ này. Công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên được Giám đốc Sở quan tâm và tạo mọi điều kiện để đi tập huấn, bồi dưỡng khi có công văn yêu cầu.

Đơn vị thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đãi ngộ cho công chức làm công tác tiếp công dân theo quy định.

## **6. Thực hiện Kế hoạch số 692/KH-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội**

Đơn vị đã triển khai Kế hoạch số 692/KH-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị, trong kỳ báo cáo, đơn vị không có nội dung liên quan đến các kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

## **II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

### **1. Tình hình khiếu nại, tố cáo**

#### **1.1. Tình hình khiếu nại, tố cáo**

Trong kỳ báo cáo, tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo của đơn vị không có biến động, không có phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo kéo dài.

#### **1.2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo: Không có.**

### **2. Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

#### **2.1. Công tác tiếp công dân**

a) Kết quả tiếp công dân: Đơn vị đã phân công Thanh tra Sở tiếp công dân thường xuyên và Lãnh đạo Sở tiếp công dân theo định kỳ và đột xuất với kết quả như sau:

- Thanh tra Sở: 04 cuộc/04 người. Nội dung như sau:

- + Phản ánh việc Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên về tranh chấp hợp đồng mua bán nông sản trong khi người dân đã thực hiện thanh toán xong hợp đồng.

- + Phản ánh việc chị ruột bảo lãnh nhận nợ thay người em nhưng người bảo lãnh không có tài sản để thực hiện trả nợ.

- + Hỏi về trường hợp khai tử quá hạn.

- + Hỏi về trình tự thủ tục hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất.

- Lãnh đạo Sở:

- + Trực tiếp dân định kỳ vào ngày 10 hàng tháng, kết quả: Không có công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- + Trực tiếp đột xuất: Không có.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân: Không có.

## 2.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

a) Tổng số đơn: Kỳ trước chuyển sang, tiếp nhận trong kỳ: 22 đơn.

- Số đơn đã xử lý/ tổng số đơn đã tiếp nhận: 22/22 đơn.

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 09 đơn.

b) Phân loại, xử lý đơn

- Khiếu nại: không có;

- Tố cáo: 02 đơn;

- Kiến nghị, phản ánh: 20 đơn.

c) Kết quả xử lý đơn: Tất cả 22 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị trong đó có 13 đơn không đủ điều kiện xử lý đơn vị đã xếp lưu đơn và 09 đơn đã chuyển đơn, hướng dẫn theo quy định.

## 2.3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

a) Kết quả giải quyết khiếu nại: Không có.

b) Kết quả giải quyết tố cáo: Không có.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh: Không có.

2.4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có): Không có.

2.5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

Đơn vị đã ban hành Thông báo tiếp công dân năm 2024 và Kế hoạch tiếp công dân năm 2024. Căn cứ theo Thông báo và Kế hoạch, đơn vị sẽ tổ chức thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo kế hoạch đã đề ra.

Đơn vị tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, gắn với thực hiện Cở sở dữ liệu Quốc gia về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo giai đoạn 2021-2025” và các nội quy, quy chế tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đã ban hành.

### **III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC**

**1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) trong phạm vi trách nhiệm của đơn vị; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Đầu năm, đơn vị đã ban hành Kế hoạch số 63/KH-STP ngày 09/01/2024 của Sở Tư pháp về kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024. Đơn vị đã ban hành 02 văn bản để thực hiện việc phòng, chống tham nhũng này.

Lãnh đạo Sở đề nghị Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở chủ động triển khai, tổ chức thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi quản lý, phụ trách; chú trọng thực hiện công tác kiểm tra, tự kiểm tra nội bộ để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm nhằm ngăn chặn hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu trong giải quyết công việc, nhất là tình trạng “tham nhũng vặt”; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân, nhất là trên các kênh hỏi đáp, phản ánh, kiến nghị trực tuyến; đảm bảo giải quyết dứt điểm, kịp thời, đúng quy định pháp luật.

Thường xuyên rà soát, xây dựng, hoàn thiện chính sách pháp luật trong các lĩnh vực theo thẩm quyền để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên cơ sở thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ trong Chương trình công tác của đơn vị.

Xây dựng đội ngũ CCVC-LĐ có lập trường chính trị vững vàng, tư cách đạo đức trong sáng, tự trọng; tác phong chuyên nghiệp, trình độ chuyên môn cao trong quá trình giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp; tích cực đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực.

Xử lý nghiêm Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở thiếu trách nhiệm đề CCVC-LĐ thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp; bao che, dung túng hành vi sai phạm.

Ngoài ra, Lãnh đạo Sở thường xuyên chỉ đạo, triển khai các chủ trương, chính sách, Nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các văn bản của cấp trên. Đơn vị và các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở duy trì thường xuyên việc triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản pháp luật có liên quan trong các cuộc họp chi bộ, cơ quan.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Đơn vị thường xuyên theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở thực hiện đúng Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024, trong đó có hướng dẫn thực hiện Luật PCTN, nhận diện các biểu hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực và các biểu hiện xung đột lợi ích để xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác PCTN, TC.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Đơn vị thường xuyên đánh giá, rà soát những văn bản pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp thực tế. Ngoài ra, đơn vị chưa phát hiện những bất cập, sơ hở dễ bị lợi dụng để tham nhũng trong quá trình tổ chức thi hành các quy định của pháp luật hiện hành về PCTN, TC.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách)

Đơn vị phân công Thanh tra Sở thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giúp lãnh đạo Sở theo dõi nhiệm vụ này.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Đơn vị thường xuyên triển khai các chủ trương, chính sách, Nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tình hình thực hiện pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo vào các buổi sinh hoạt sáng thứ Hai hàng tuần.

Thường xuyên nhắc nhở Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCTN, TC; trong đó trọng tâm là Chỉ thị 50 -CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

e) Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN, TC: Không có.

## **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**

### **a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động**

Đơn vị tiếp tục thực hiện theo công văn hướng dẫn việc công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động và yêu cầu các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở thực hiện đúng theo công văn hướng dẫn này.

Đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của Sở và chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc thực hiện nguyên tắc, nội dung và hình thức công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, gắn với cải cách thủ tục hành chính. Các mặt hoạt động của cơ quan, đơn vị luôn được thực hiện công khai để công chức, viên chức và người lao động được biết; về hình thức công khai là thông qua báo cáo tại Hội nghị cán bộ, công chức năm 2024 hoặc tại các cuộc họp giao ban tuần, tháng của cơ quan và gửi văn bản đăng tải lên trang thông tin điện tử của cơ quan.

### **b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ**

Cơ quan xây dựng đầy đủ các nội quy, quy chế quy định về các định mức, tiêu chuẩn, chế độ của cơ quan, đồng thời thường xuyên rà soát, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của phòng, đơn vị trực thuộc và của công chức, viên chức, người lao động. Đẩy mạnh việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện cho công chức, viên chức tham gia giám sát việc quản lý và sử dụng kinh phí, tài sản công, hạn chế tình trạng lãng phí.

Qua công tác kiểm tra, giám sát nội bộ, chưa phát hiện hành vi vi phạm về việc sử dụng tài chính, tài sản nhà nước sai quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được đơn vị ban hành.

### **c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn**

Đơn vị tiếp tục thực hiện theo các Nội quy, quy tắc cơ quan đã ban hành.

Cùng với cải cách hành chính, việc thực hiện nghiêm túc các quy định theo Quy chế văn hóa công sở, chuẩn mực đạo đức của công chức, đảng viên tại cơ quan đã tạo thuận lợi, hài lòng cho các tổ chức, cá nhân khi đến yêu cầu giải quyết công việc.

### **d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ quyền hạn**

Thực hiện Kế hoạch số 107/KH-STP ngày 12/01/2024 của Sở Tư pháp về thực hiện chuyển đổi vị trí công tác, theo kế hoạch thì có 01 công chức phải thực hiện chuyển đổi trong năm 2024. Đến thời điểm hiện nay, đơn vị đã thực hiện việc chuyển đổi đối với 01 vị trí công chức theo kế hoạch.

### **đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt**



Trong công tác cải cách hành chính, đơn vị tiếp tục thực hiện Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính đã ban hành.

Đơn vị đang áp dụng các phần mềm vào trong các lĩnh vực như hộ tịch, lý lịch tư pháp, tổ chức, kế toán, hệ thống văn phòng điện tử (eGov)...việc thực hiện các phần mềm này dần đi vào ổn định và phát huy hiệu quả; tăng cường cập nhật thông tin và nâng cao chất lượng, hiệu quả cổng thông tin điện tử của đơn vị, nhằm đáp ứng nhu cầu tìm hiểu văn bản pháp luật, các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp.

Đơn vị đã thực hiện việc trả lương qua tài khoản cho 100% cán bộ, công chức nhận lương qua thẻ ATM.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn

Đã triển khai, tổ chức thực hiện xong trong tháng 12 năm 2023 đối với 17 người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 đối với công chức, viên chức thuộc Sở Tư pháp. Kết quả: Không có đơn khiếu nại, tố cáo về tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn đã kê khai.

Ngoài ra, trong tháng 8 năm 2024, đơn vị đã tiếp nhận 04 công chức và đơn vị đã đề nghị 04 công chức này thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và nhập lên hệ thống cơ sở dữ liệu về quản lý và lưu trữ bản kê khai minh bạch tài sản.

Đơn vị đã có báo cáo kết quả triển khai, thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 gửi UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh theo quy định.

### **3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng**

Ban Giám đốc Sở đã chỉ đạo thực hiện nghiêm các nhóm giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, đặc biệt tại đơn vị không có hành vi “tham nhũng vặt” dù đơn vị là ngành có nhiều Bộ thủ tục hành chính và công chức thường xuyên tiếp xúc với người dân và doanh nghiệp.

Trong kỳ báo cáo, đơn vị chưa phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng nào. Ngoài ra không có cá nhân vụ lợi trong công tác tại Sở, không có trường hợp sách nhiễu, gây phiền hà cho người dân đến liên hệ và không phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo.

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025**

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo đảm bảo chính xác, đúng pháp luật. Tham gia phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc tham mưu UBND tỉnh giải quyết các đơn khiếu nại phức tạp, kéo dài.

Tiến hành thanh tra, kiểm tra về một số lĩnh vực công tác tư pháp thuộc phạm vi quản lý của đơn vị. Thực hiện thanh tra, kiểm tra năm 2025 có trọng tâm, trọng điểm đạt yêu cầu kế hoạch đề ra.

Chỉ đạo các phòng chuyên môn và đơn vị thuộc Sở nghiêm chỉnh thực hiện tốt các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tiếp tục rà soát các lĩnh vực hoạt động trong Ngành để thực hiện việc công khai, minh bạch hiệu quả, đúng quy định.

Tăng cường các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của công chức, viên chức thuộc đơn vị; tập trung tuyên truyền những nội dung về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được nêu trong Nghị quyết của Đảng và Luật phòng, chống tham nhũng.

#### **V. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT:** Không có.

Trên đây là báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của Sở Tư pháp./.

*(kèm Phụ lục thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quý IV và năm 2024)*

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra BTP (b/c);
- Ban Nội chính TU (b/c);
- Thanh tra tỉnh;
- Công thông tin điện tử STP;
- Ban GD Sở;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**